

Số: /KH-UBND

Lào Cai, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Chương trình hành động quốc gia của Việt Nam về đăng ký và thống kê hộ tịch giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Lào Cai

Thực hiện Quyết định số 2836/QĐ-TTg ngày 31/12/2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hành động quốc gia của Việt Nam về đăng ký và thống kê hộ tịch giai đoạn 2026-2030 (sau đây gọi tắt là Chương trình), Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình trên địa bàn tỉnh Lào Cai, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai đầy đủ, kịp thời, hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình đăng ký, thống kê hộ tịch theo Quyết định số 2836/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh.

- Bảo đảm các sự kiện hộ tịch được đăng ký kịp thời, đầy đủ, chính xác, đúng quy định pháp luật; các sự kiện hộ tịch trên địa bàn tỉnh được đăng ký, quản lý trên môi trường điện tử, thông tin trong Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử được cập nhật đầy đủ, chính xác, thống nhất, kịp thời, bảo đảm kết nối, khai thác và sử dụng hiệu quả, từng bước hiện đại hóa, chuyển đổi số toàn diện công tác đăng ký, thống kê hộ tịch trên địa bàn tỉnh.

- Duy trì, củng cố và nâng cao hiệu quả cơ chế phối hợp liên ngành giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương trong hoạt động đăng ký, thống kê hộ tịch; thiết lập, vận hành hiệu quả cơ chế chia sẻ, kết nối dữ liệu đăng ký hộ tịch nhằm phục vụ công tác thống kê hộ tịch, quản lý dân cư và cung cấp dịch vụ công.

2. Yêu cầu

- Việc tổ chức triển khai thực hiện phải bảo đảm đúng, đầy đủ, toàn diện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đã được xác định trong Chương trình được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, đồng thời phù hợp với điều kiện thực tiễn của tỉnh Lào Cai.

- Xác định rõ nội dung công việc, tiến độ thực hiện và trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc triển khai các nhiệm vụ của Kế hoạch; bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị có liên quan trong quá trình thực hiện.

- Bảo đảm việc triển khai Chương trình phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính, chuyển đổi số trong lĩnh vực hộ tịch, gắn với yêu cầu xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số và phục vụ người dân, doanh nghiệp.

- Bảo đảm tính thiết thực, hiệu quả, tiết kiệm, phù hợp với nguồn lực của địa phương; đồng thời tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, kịp thời phát hiện và xử lý những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Nhiệm vụ chung

1.1. Rà soát, hoàn thiện hệ thống văn bản pháp luật điều chỉnh hoạt động đăng ký và thống kê hộ tịch

- Rà soát, đánh giá việc thi hành các quy định pháp luật về hộ tịch và các quy định có liên quan trên địa bàn tỉnh, tổng hợp những khó khăn, vướng mắc trong thực tế triển khai thi hành Luật Hộ tịch trên địa bàn tỉnh để kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi Luật Hộ tịch và các văn bản hướng dẫn thi hành.

- Tham gia ý kiến đối với dự thảo Luật Hộ tịch (sửa đổi) và các văn bản hướng dẫn thi hành khi có yêu cầu, bảo đảm tính khả thi, phù hợp với yêu cầu chuyển đổi số, hiện đại hoá phương thức đăng ký hộ tịch, đăng ký hộ tịch trực tuyến toàn trình, tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho người dân.

- Phối hợp với các cơ quan Trung ương để kết nối, chia sẻ, đồng bộ dữ liệu sinh, tử giữa ngành Y tế, ngành Tư pháp và bộ, ngành liên quan; cơ chế phối hợp chia sẻ dữ liệu về thay đổi thông tin/tình trạng nhân thân của cá nhân giữa cơ sở dữ liệu của Tòa án nhân dân tối cao và các cơ sở dữ liệu của ngành Tư pháp, bảo đảm dữ liệu đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung, không phải cung cấp lại dữ liệu đã có; cơ chế kết nối, chia sẻ dữ liệu đăng ký hộ tịch với cơ quan thống kê phục vụ thống kê dân số - xã hội, hoạch định chính sách phát triển.

1.2. Cải thiện cơ sở vật chất, kỹ thuật; hiện đại hóa phương thức đăng ký, thống kê hộ tịch

- Bảo đảm trang bị đầy đủ cơ sở vật chất, kỹ thuật và các điều kiện cần thiết phục vụ riêng cho công tác đăng ký, thống kê hộ tịch tại Ủy ban nhân dân các xã, phường theo tiêu chuẩn kỹ thuật khuyến nghị; định kỳ rà soát, nâng cấp bảo đảm đáp ứng yêu cầu đăng ký hộ tịch trực tuyến.

- Ứng dụng toàn diện công nghệ thông tin trong hoạt động thu thập, thống kê dữ liệu sinh, tử của các cơ sở y tế, bảo đảm kết nối, chia sẻ thông tin chính xác, đầy đủ, kịp thời giữa ngành Y tế và ngành Tư pháp.

- Phối hợp với Bộ Tư pháp, Bộ Công an và các đơn vị liên quan nâng cấp, hoàn thiện Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử bảo đảm về an ninh, an toàn dữ liệu, tăng cường hiệu quả kết nối, chia sẻ dữ liệu hộ tịch.

1.3. Nâng cao năng lực đội ngũ công chức làm công tác đăng ký, thống kê hộ tịch; bảo đảm chuyên nghiệp, hiện đại, tập trung; năng lực đáp ứng cả về trình độ, tiêu chuẩn chuyên môn, kinh nghiệm, kỹ năng bổ trợ và thái độ thực hiện công vụ.

1.4. Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức của người dân về quyền lợi, trách nhiệm trong đăng ký hộ tịch; nhận thức của cơ quan, tổ chức, xã hội về ý nghĩa, vai trò của đăng ký, thống kê hộ tịch

Xây dựng, triển khai Kế hoạch truyền thông hàng năm về đăng ký, thống kê hộ tịch; tuyên truyền, phổ biến hiệu quả, bảo đảm nhận thức đầy đủ, chính xác của

các cơ quan, tổ chức, cấp chính quyền và người dân về ý nghĩa, vai trò của đăng ký, thống kê hộ tịch, quyền và trách nhiệm đăng ký hộ tịch, tiện ích, giá trị pháp lý của việc đăng ký hộ tịch điện tử, các giấy tờ hộ tịch điện tử, các kết quả nổi bật của hoạt động đăng ký, thống kê hộ tịch. Đồng thời, nâng cao tinh thần trách nhiệm, đạo đức công vụ, kỹ năng truyền thông, hướng dẫn người dân thực hiện thủ tục trên môi trường điện tử đối với cán bộ, công chức thực hiện.

1.5. Nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ y tế; tăng cường tính đầy đủ của cơ sở dữ liệu giấy chứng sinh, giấy báo tử và cải thiện chất lượng thông tin nguyên nhân tử vong

1.6. Nâng cao chất lượng thống kê hộ tịch đảm bảo chính xác, đầy đủ, kịp thời, đáp ứng đúng yêu cầu quản lý nhà nước và nhu cầu sử dụng của tổ chức, cá nhân

Thu thập chính xác, đầy đủ, kịp thời thông tin thống kê hộ tịch, đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước và nhu cầu khai thác, sử dụng của tổ chức, cá nhân theo quy định pháp luật; rà soát, thống kê đầy đủ, chính xác tỷ lệ đăng ký khai sinh, tỷ lệ đăng ký khai tử hàng năm và thực hiện công bố công khai, kịp thời số liệu đăng ký khai sinh, khai tử thông qua phát hành niên giám thống kê hộ tịch, công bố trên Cổng thông tin điện tử; có Quy chế khai thác, sử dụng các số liệu thống kê hộ tịch đã được công bố; Phối hợp liên ngành, kiểm tra, giám sát thường xuyên, bảo đảm số liệu thống kê hộ tịch đầy đủ, kịp thời, chính xác.

2. Nhiệm vụ, mục tiêu cụ thể

(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo)

3. Giải pháp thực hiện

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương đối với công tác đăng ký, thống kê hộ tịch; xây dựng và thực hiện Kế hoạch triển khai thi hành Luật Hộ tịch hàng năm.

- Đẩy mạnh truyền thông, phổ biến, giáo dục pháp luật đa phương tiện nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, người dân về ý nghĩa, mục đích, tầm quan trọng và kết quả triển khai của công tác đăng ký, thống kê hộ tịch.

- Thường xuyên kiểm tra, rà soát, tháo gỡ vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện Luật Hộ tịch và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành và tổng hợp những khó khăn vướng mắc, đề xuất kiến nghị cơ quan có thẩm quyền hướng dẫn.

- Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực làm công tác đăng ký và quản lý hộ tịch về chuyên môn nghiệp vụ và kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin trong đăng ký hộ tịch, nhất là giải quyết thủ tục hành chính về đăng ký hộ tịch trên môi trường điện tử.

- Duy trì và phát huy hiệu quả của công tác phối hợp với các bộ, ngành, cơ quan Trung ương và địa phương, giữa các cơ quan, đơn vị tại địa phương trong công tác đăng ký, thống kê hộ tịch.

- Ưu tiên bố trí nguồn lực ngân sách phù hợp để thực hiện kế hoạch; hoàn thiện thể chế; phối hợp với Bộ Tư pháp để xây dựng, hoàn thiện Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử quốc gia.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bảo đảm từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp quản lý hiện hành; nguồn tài trợ, viện trợ của các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài; các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật (nếu có).

Căn cứ nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này, các sở, ban, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các xã, phường chủ động xây dựng dự toán kinh phí thực hiện, tổng hợp, bố trí trong dự toán chi thường xuyên ngân sách hàng năm đã được Ủy ban nhân dân tỉnh giao theo phân cấp quản lý hiện hành.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành liên quan; Ủy ban nhân dân các xã, phường căn cứ vào kế hoạch này và chức năng, nhiệm vụ để xây dựng kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Phụ lục (*gửi kèm theo Kế hoạch*), bảo đảm đúng thời hạn (trong đó có việc giám sát, đánh giá định kỳ) và dự trù kinh phí hàng năm thực hiện Chương trình, gửi kế hoạch về UBND tỉnh (qua Sở Tư pháp) trước ngày 30/5/2026 để theo dõi, tổng hợp. Định kỳ hàng năm hoặc đột xuất báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch gửi Sở Tư pháp tổng hợp báo cáo theo quy định.

2. Ủy ban nhân dân các xã, phường chủ động triển khai hiệu quả kế hoạch, bố trí ngân sách, nhân lực của địa phương để thực hiện kế hoạch.

3. Sở Tài chính chủ trì, tổng hợp kinh phí thực hiện kế hoạch này của các sở, ngành trong dự toán chi ngân sách nhà nước hàng năm, trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện.

4. Sở Tư pháp là cơ quan đầu mối theo dõi, đôn đốc việc tổ chức thực hiện Kế hoạch; giúp Ủy ban nhân dân tỉnh tổng hợp báo cáo theo quy định.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Tư pháp) để được hướng dẫn, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, PCT UBND tỉnh (Giàng Quốc Hưng);
- CAT, TAND, BHXH, Thống kê tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- CVP, PCVP UBND tỉnh (đ/c Tú)
- UBND các xã, phường;
- Trung tâm TT và Hội nghị tỉnh (CTTĐT);
- Lưu: VT, NC_(Hòa).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Giàng Quốc Hưng